

Số: 749 /TCT- PCCS
V/v: chính sách thuế đối với
nhà thầu nước ngoài

Hà Nội, ngày 12 tháng 2 năm 2007

Kính gửi: Công ty Dệt Hà Nam.

Trả lời công văn số 18/CV-DHN ngày 22/1/2007 của Công ty Dệt Hà Nam về việc chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Đối với Hợp đồng số HN/WSC/8002-HANAM/02 ký ngày 5/9/2002:

Tại Mục I Phần A Thông tư số 169/1998/TT-BTC ngày 22/12/1998 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thuế áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động kinh doanh tại Việt Nam không thuộc các hình thức đầu tư theo Luật ĐTNN tại Việt Nam hướng dẫn: “Nghĩa vụ thuế hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không thuộc các hình thức đầu tư theo Luật ĐTNN tại Việt Nam”.

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp Công ty ký với Công ty W.Schlafhorst AG&CO (Đức) Hợp đồng số HN/WSC/8002-HANAM/02 ngày 5/9/2002, tại Hợp đồng có tách riêng được cụ thể giá trị máy móc thiết bị nhập khẩu và giá trị phần công việc thực hiện tại Việt Nam thì giá trị máy móc thiết bị nhập khẩu không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, thuế TNDN; trường hợp không tách riêng được cụ thể từng phần giá trị thì toàn bộ giá trị các Hợp đồng này thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, thuế TNDN theo quy định tại Thông tư số 169/1998/TT-Bộ Tài chính. Doanh thu tính thuế đối với Công ty W.Schlafhorst AG&CO (Đức) bao gồm cả các khoản chi phí do Công ty chi trả cho các chuyên gia, kỹ thuật viên sang Việt Nam để hướng dẫn lắp đặt, vận hành, đào tạo.

Công ty có trách nhiệm, kê khai, khấu trừ và nộp thay thuế GTGT, thuế TNDN cho Công ty W.Schlafhorst AG&CO (Đức) theo quy định tại Thông tư số 169/1998/TT-BTC nêu trên.

2. Đối với Hợp đồng được ký ngày 5/9/2005:

Tại Điểm 1 Mục I Phần A Thông tư số 05/2005/TT-BTC ngày 11/1/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thuế áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập

phát sinh tại Việt Nam có hướng dẫn: Tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam, cá nhân nước ngoài hành nghề độc lập kinh doanh tại Việt Nam cung cấp hàng hoá dưới hình thức: điếm giao nhận hàng hoá nằm trong lãnh thổ Việt Nam, kể cả các vùng lãnh hải Việt Nam...; hoặc việc cung cấp hàng hoá có kèm theo các dịch vụ tiến hành tại Việt Nam như lắp đặt, chạy thử, bảo hành, bảo dưỡng, thay thế, đào tạo, các dịch vụ khác đi kèm với việc cung cấp hàng hoá, kể cả trường hợp việc cung cấp các dịch vụ nêu trên có hoặc không nằm trong giá trị của hợp đồng cung cấp hàng hoá thuộc đối tượng nộp thuế theo hướng dẫn tại Thông tư này.

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp Công ty ký với Công ty W.Schlafhorst AG&CO (Đức) hợp đồng ngày 5/9/2005 cung cấp máy móc thiết bị có kèm theo các dịch vụ hướng dẫn lắp đặt, vận hành và đào tạo do chuyên gia nước ngoài sang Việt Nam thực hiện thì Hợp đồng này thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, thuế TNDN theo quy định tại Thông tư số 05/2005/TT-BTC nêu trên. Việc xác định nghĩa vụ thuế GTGT, thuế TNDN trong trường hợp này được hướng dẫn cụ thể tại Điểm 1.1, Điểm 2.2 Mục II Phần B Thông tư số 05/2005/TT-BTC.

Công ty có trách nhiệm, kê khai, khấu trừ và nộp thay thuế GTGT, thuế TNDN cho Công ty W.Schlafhorst AG&CO (Đức) theo quy định tại Thông tư số 05/2005/TT-BTC nêu trên.

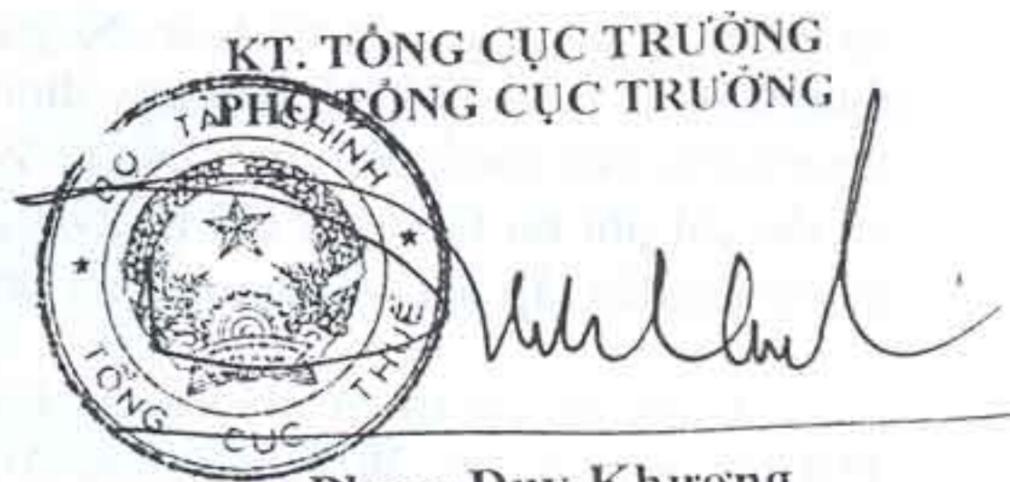
Số thuế GTGT nộp thay Công ty W.Schlafhorst AG&CO (Đức), Công ty được tính vào số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ của Công ty.

3. Trường hợp Công ty không kê khai, khấu trừ và nộp thay thuế GTGT, thuế TNDN thay cho Công ty W.Schlafhorst AG&CO (Đức) theo các quy định trên thì Công ty sẽ bị truy thu và xử phạt theo quy định hiện hành.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty Dệt Hà Nam được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế tỉnh Hà Nam;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PCCS(2b).6



Phạm Duy Khương